

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

V/v công bố thông tin Doanh
nghiệp nhà nước theo Điều 19
Nghị định số 81/2015/NĐ-CP

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Thủ
tướng Chính phủ về việc công bố thông tin Doanh nghiệp Nhà nước,

Tổng công ty Điện lực miền Nam kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề
công bố các nội dung quy định tại Điều 19 Nghị định số 81/2015/NĐ-CP (Phụ
lục X: Báo cáo chế độ, tiền lương, tiền thưởng của Doanh nghiệp năm 2020)
theo Phụ lục đính kèm.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- HĐTV EVNSPC;
- Các Phó TGD;
- KSVCT;
- Các Ban: KH, KTGS, TH, PC;
- Ban TT (để công bố);
- Lưu: VT, TCNS. NDT. (02).

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phước Đức

hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý: Được Tổng công ty lập và đăng ký với Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với người quản lý trong Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao:

(i) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công thì thời gian lao động thực tế, năng suất lao động, khối lượng và chất lượng công việc là căn cứ để Tổng công ty phân phối tiền lương cho người lao động.

Tổng công ty phân phối tiền lương cho người lao động theo nguyên tắc “Làm hiệu quả nhiều hưởng nhiều, làm hiệu quả ít hưởng ít, không làm không hưởng”. Tiền lương được phân phối trực tiếp cho người lao động làm việc tại Tổng công ty, không sử dụng vào mục đích khác.

(ii) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý:

Tiền lương đối với người quản lý chuyên trách được trả gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát và có không chế mức hưởng tối đa.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty mẹ - Tổng công ty:

**BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG NĂM 2020
CỦA CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN NAM**

Số TT	CHỈ TIÊU TÍNH	Đơn vị tính	Số báo cáo năm 2020		Kế hoạch năm 2021
			Kế hoạch	Thực hiện	
A	B	C	1	2	3
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		TCT đặc biệt	TCT đặc biệt	TCT đặc biệt
II	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG				
1	Lao động	<i>Người</i>	17.817	17.566	17.741
2	Mức tiền lương bình quân	<i>1.000đ/ng/th</i>	18.080	18.310	19.096
3	Quỹ tiền lương, an toàn điện	<i>Tr đồng</i>	4.256.065	4.238.591	4.464.613
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động.	<i>Tr đồng</i>	442.092	442.092	450.000
5	Thu nhập bình quân	<i>1.000đ/ng/th</i>	21.974	22.205	23.085

Số TT	CHỈ TIÊU TÍNH	Đơn vị tính	Số báo cáo năm 2020		Kế hoạch năm 2021
			Kế hoạch	Thực hiện	
A	B	C	1	2	3
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ CHUYÊN TRÁCH DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp bq	<i>Người</i>	11	11	11
2	Mức lương cơ bản bình quân	<i>1.000đ/ng/th</i>	26.204	29.636	29.636
3	Quỹ tiền lương	<i>Tr đồng</i>	3.458,944	5.304,320	5.868
4	Mức tiền lương bình quân	<i>1.000đ/ng/th</i>	26.204	40.184	44.455
5	Quỹ tiền thưởng	<i>Tr đồng</i>	634	EVN chưa phê duyệt	634
6	Quỹ tiền lương, thưởng	<i>Tr đồng</i>	4.093	5.334,5	6.502
7	Mức thu nhập bq của NQL	<i>1.000đ/ng/th</i>	31.007	40.412	49.257